

Bản án số: 90/2022/HSST
Ngày 27/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Trung Phước.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Việt Hưng; Bà Hoàng Thị Anh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lã Thu Quỳnh- Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên.

- Đại diện V kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Ông: **Tòng Văn T** - Kiểm sát viên

Ngày 27/9/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 88/2022/TLST-HS ngày 30/8/2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2022/QĐXXST-HS ngày 16/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÒ THỊ L**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/1985, tại huyện T - Lai Châu; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Bản M, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Lò Văn L, sinh năm 1955 và bà Lò Thị E, Không xác định được năm sinh (đã chết); Gia đình bị cáo có 07 anh, em; bị cáo là con thứ bảy; Bị cáo có chồng là Đèo Văn H, sinh năm 1986; trú tại bản M, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu. Hiện đang đi chấp hành án phạt tù; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ hồi 12 giờ ngày 06/5/2022, đến ngày 14/5/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại bản M, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu (có mặt).

Người bào chữa: Ông Vũ Đức T - Luật sư ký hợp đồng trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

Người làm chứng 1: Lò Văn V, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Bản T, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Người làm chứng 2: Lò Văn N, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Bản M, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Người làm chứng 3: Lò Văn K, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Bản M, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu.

(cả ba người làm chứng đều vắng mặt không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ ngày 05/5/2022, Lò Thị L đi từ nhà thuộc bản M, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu sang bản Đ, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, mục đích tìm mua Heroine sử dụng và bán kiếm lời. Tại địa phận thuộc bản Đ, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, L gặp một người đàn ông không rõ lai lịch, tự giới thiệu tên là C. Qua nói chuyện, L mua của C 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 300.000 đồng. Mua được Heroine, L mang về nhà và chia ra thành 13 gói nhỏ đều được gói được gói bằng nilon màu hồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Chia Heroine xong còn thừa một ít Heroine vụn L đã sử dụng hết, sau đó L lấy 13 gói Heroine cho vào trong 01 lọ nhựa màu trắng cất giấu bên trong áo ngực không cho ai biết. Được một lúc sau, khi L đang ở nhà thì có anh trai của L là Lò Văn N, sinh năm 1977 đi cùng Lò Văn V, sinh năm 1988, trú tại bản T, xã T, huyện T đến nhà L. V hỏi mua Heroine sử dụng thì L đồng ý bán, V đưa cho L số tiền 100.000 đồng, L cầm tiền rồi lấy 02 gói Heroine trong lọ nhựa ra bán cho V. Quá trình mua bán Heroine thì có L, V và N biết với nhau. Mua bán Heroine xong L đi ra ngoài, còn V và N cùng nhau sử dụng hết 02 gói Heroine tại nhà của L rồi cùng nhau đi về. Đến khoảng 09 giờ ngày 06/5/2022, khi L đang ở nhà thì có Lò Văn V đi cùng Lò Văn K, sinh năm 1987, trú tại bản M, xã K đến nhà L. Tại đây, V đưa cho L 100.000 đồng để mua Heroine, L cầm tiền rồi lấy trong lọ nhựa ra 02 gói Heroine bán cho V. Quá trình mua bán Heroine thì có L, V và K biết với nhau. Mua bán Heroine xong L đi ra ngoài sân làm việc nhà, còn V và K cùng nhau sử dụng hết 01 gói Heroine trong nhà L, còn 01 gói V mang về nhà sử dụng hết. Hồi 11 giờ 15 phút ngày 06/5/2022, khi L đang ở nhà tại bản M, xã K thì bị Công an huyện T bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ bên trong áo ngực của L 01 lọ nhựa màu trắng, bên trong có 09 gói Heroine đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng và số tiền 550.000 đồng. Sau đó cơ quan CSĐT - Công an huyện T thì hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với Lò Thị L, quá trình khám xét không thu giữ gì.

Kết luận giám định tư pháp số 59/KLGD ngày 06/5/2022 của người giám định theo vụ việc kết luận: “*Số chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Thị L có tổng khối lượng: 0,32 gam*”; Kết luận giám định số 385/GĐ-KTHS ngày 10/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “*01 mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*”.

Về vật chứng của vụ án gồm: 0,32 gam Heroine đã trích gửi giám định 0,08 gam, còn lại 0,24 gam; 01 lọ nhựa màu trắng, 09 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Số tiền 550.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang Lò Thị L. Đã gửi giám định, toàn bộ số tiền trên đều là tiền thật.

Cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 29/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố bị cáo Lò Thị L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251/Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lò Thị L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian và địa điểm phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Thị L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s, điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Lò Thị L mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí HSST cho bị cáo. Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47/Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,24 gam Heroine còn lại; 01 lọ nhựa màu trắng, 09 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Tịch thu 200.000 đồng bị cáo bán trái phép chất ma túy mà có, trả lại cho bị cáo số tiền 350.000 đồng.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa đề nghị: Bị cáo Lò Thị L là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở địa phương có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, từ nhỏ không được học hành, hoàn cảnh gia đình khó khăn, khả năng nhận thức pháp luật vẫn còn nhiều hạn chế. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt. Đề nghị miễn án phí HSST và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; trả lại cho bị cáo số tiền 350.000 đồng.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng

chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với vụ án theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42/Bộ luật tố tụng hình sự. Người bào chữa thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng quy định tại Điều 73/Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội và cấu thành tội phạm: Ngày 05/5/2022, sau khi mua trái phép được 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng, Lò Thị L mang về nhà chia thành 13 gói nhỏ, mục đích để bán kiếm lời. Cùng ngày, tại nơi ở của mình Lò Thị L đã bán trái phép cho Lò Văn V 02 gói Heroine lấy số tiền 100.000 đồng. Đến ngày 06/5/2022, cũng tại nơi ở của mình, Lò Thị L tiếp tục bán cho Lò Văn V 02 gói Heroine lấy số tiền 100.000 đồng. Đến 11 giờ 15 phút ngày 06/5/2022, Lò Thị L bị Công an huyện T bắt quả tang thu giữ 09 gói Heroine có tổng khối lượng 0,32 gam và số tiền 550.000 đồng, trong đó có 200.000 đồng do L bán Heroine cho V mà có. Hành vi bị cáo Lò Thị L thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251/Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Lò Thị L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Ma túy đang là nỗi nhức nhối trong đời sống xã hội, và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó mọi hành vi phạm tội liên quan tới ma túy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về mục đích phạm tội của bị cáo: Bị cáo Lò Thị L là đối tượng nghiện chất ma túy, việc mua trái phép chất ma túy ngoài phục vụ nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân, bị cáo còn bán lại cho các đối tượng nghiện chất ma túy khác để thu lợi bất chính.

[5]. Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lò Thị L được sinh ra trong gia đình lao động, mặc dù có tuổi đời còn khá trẻ nhưng không chịu khó tu dưỡng rèn luyện, làm ăn chân chính. Để có tiền tiêu sài cá nhân và có ma túy phục vụ nhu cầu bất hợp pháp của mình bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố hành vi phạm tội và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ. Cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, cai nghiện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa phương có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, từ nhỏ không được học hành, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là phụ nữ có thai. Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là có cơ sở, vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa. Bị cáo Lò Thị L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52/Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng: Khối lượng 0,24 gam Heroine còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy; 01 lọ nhựa màu trắng, 09 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 550.000 đồng thu giữ khi bắt Lò Thị L có 200.000 đồng là tiền do bị cáo bán trái phép chất mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Số tiền còn 350.000 đồng còn lại là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[7]. Một số vấn đề liên quan trong vụ án:

Về nguồn gốc Heroine, Lò Thị L khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Lò Văn V là người mua Heroine của Lò Thị L, mục đích cùng Lò Văn K, Lò Văn N sử dụng, Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Lò Văn V, Lò Văn K, Lò Văn N là có căn cứ.

[8]. Về án phí: Bị cáo cư trú tại bản M, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu là địa phương có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa có đề nghị được miễn án phí nên sẽ được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, Điều 38, Điều 47, điểm s, điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333/Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12/Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Thị L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Thị L 07 (bảy) năm tù, được trừ 09 (chín) ngày tạm giữ, nay buộc bị cáo phải thi hành tiếp 06 (sáu) năm, 11 (mười một) tháng 21

(hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đến các cơ sở giam, giữ để chấp hành hình phạt. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu 0,24 gam Heroine, 01 lọ nhựa màu trắng, 09 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu để tiêu hủy. Tịch thu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Lò Thị L do bán trái phép chất ma túy mà có để sung vào ngân sách Nhà nước. Trả lại cho bị cáo Lò Thị L số tiền 350.000^d (ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Các vật chứng nêu trên đang được bảo quản, lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05/9/2022 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí: Bị cáo Lò Thị L được miễn án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp Lai Châu;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện T;
- Nhà TG - CA huyện T;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đoàn Trung Phước